

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: **144/2023/HS-PT**

Ngày: 31 - 7 - 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Toàn

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Trần Duy Phương

2. Ông Nguyễn Văn Bằng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2023/TLHS-PT ngày 04/7/2023 đối với bị cáo Nguyễn Lê Triều V, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 132/2023/HS-ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*\* Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Lê Triều V, sinh năm 1996, tại: Tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, phường K, quận N, thành phố Đà Nẵng. Nơi ở hiện tại: 219 H, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh Đ và bà Lê Thị V; có vợ Nguyễn Thị Bảo T và 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Có 01 tiền án, ngày 29/10/2014 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

- Ngày 01/5/2012, bị Công an phường S, thành phố Đà Nẵng giao cho gia đình bảo lãnh giáo dục về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 10/7/2013, bị Công an phường A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt: 750.000 đồng.

- Ngày 22/7/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường A ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, thời gian giáo dục là 06 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 13/01/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4/2018, Nguyễn Lê Triều V từ thành phố Đà Nẵng đến thành phố B thuê phòng tại nhà nghỉ A, địa chỉ: 12/36A, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để ở. Thông qua mạng xã hội Zalo, V quen chị Đàm Mai Hà U thuê phòng trọ ở địa chỉ: 22/21 N, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Ngày 25/4/2018, tại phòng trọ của chị U, V mượn của chị U 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Thinkpad để sử dụng, chị U đồng ý và giao máy tính xách tay cho V mượn. Đến ngày 27/4/2018, V tiếp tục hỏi mượn chị U 01 xe mô tô để đi công việc, chị U đồng ý và một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, biển kiểm soát 48D1-176.xx (bên trong cốp xe có giấy tờ tùy thân và giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên chị U) đến nhà nghỉ An Bình và giao xe cho V. Sau khi được chị U giao tài sản, do không có tiền tiêu xài nên V đã nảy sinh ý định mang máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Thinkpad đi bán và mang xe mô tô biển kiểm soát 48D1-176.xx đi cầm cố. Cùng ngày, V đưa xe mô tô biển kiểm soát 48D1-176.xx đến dịch vụ cầm đồ Minh Đ, ở địa chỉ: 276 L, phường T, thành phố B, cầm cố cho anh Ngô Xuân Đ là chủ dịch vụ cầm đồ MĐ với số tiền 8.000.000 đồng và bán máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo cho một tiệm máy tính (chưa xác định được địa chỉ) với giá 700.000 đồng. Số tiền trên V đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bán máy tính xách tay và cầm cố chiếc xe mô tô mượn của chị U, vì không có khả năng chuộc lại tài sản cũng như trả tiền cho chị U, anh Đ nên V đã bỏ trốn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 113/KLĐG ngày 25/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột xác định:

- 01 chiếc laptop hiệu Lenovo Thinkpad, chip Core i7, Ram 32Gb, USB 3.0, màu đen, trị giá: 6.000.000 đồng.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nozza Grande, màu xanh đen, số khung RLCSE7910EY035292, số máy E3N4E035293, biển số 48D1-176.xx, trị giá: 18.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 24.000.000 đồng.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 132/2023/HS-ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, đã quyết định:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Triều V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Triều V: 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, về trách nhiệm dân sự, về án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/5/2023, bị cáo Nguyễn Lê Triều V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Lê Triều V. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Lê Triều V 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Lê Triều V phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào tháng 4/2018, tại địa bàn thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Lê Triều V đã mượn của chị Đàm Mai Hà U 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo Thinkpid và chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48D1-176.xx, sau khi nhận được các tài sản, do không có tiền tiêu xài nên V đã nảy sinh ý định mang máy tính xách tay đi bán được số tiền 700.000 đồng và mang chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48D1-176.xx đi cầm cố được số tiền 8.000.000 đồng, rồi bỏ trốn nhằm chiếm đoạt tài sản của chị U, tại Kết luận định giá tài sản xác định tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 24.000.000 đồng. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Lê Triều V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo thấy rằng: Bị cáo tái phạm và phạm tội với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên thuộc trường hợp không được cho hưởng án treo. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt thì thấy mức hình phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo Nguyễn Lê Triều V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho chị Đàm Mai Hà U và anh Ngô Xuân Đ; được chị U và anh Đ có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó, cần chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê Triều V – Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2023/HS-ST ngày 22/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Lê Triều V**: 09 (chín) tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Lê Triều V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trịnh Văn Toàn**